|  |
| --- |
| **Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN công bố phương án dự kiến tuyển sinh đại học chính quy năm 2020** |
| **Theo đó, năm 2020, Trường ĐHKHXH&NV - ĐHQG Hà Nội xét tuyển 1.850 chỉ tiêu cho 31 ngành/chương trình đào tạo, trong đó có 02 ngành học mới là ngành Hàn Quốc học và ngành Văn hóa học cùng với 01 chương trình đào tạo chất lượng cao mới (thu học phí tương ứng với chất lượng đào tạo) là Quốc tế học (QHX43).** |

**1. Đối tượng tuyển sinh**  
a) Học sinh đã tốt nghiệp THPT và có kết quả kỳ thi THPT năm 2020 đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào cho từng tổ hợp bài thi/môn thi xét tuyển do Trường ĐHKHXH&NV quy định.  
b) Thí sinh có chứng chỉ quốc tế của Trung tâm Khảo thí Đại học Cambridge, Anh (Cambridge International Examinations A-Level, UK; gọi tắt là chứng chỉ A-Level) đáp ứng quy định của ĐHQGHN (kết quả 3 môn thi theo các khối thi quy định của ngành đào tạo tương ứng đảm bảo mức điểm mỗi môn thi đạt từ 60/100 điểm trở lên).  
c) Thí sinh có kết quả trong kỳ thi chuẩn hóa SAT (Scholastic Assessment Test, Hoa Kỳ) đáp ứng quy định của ĐHQGHN (kết quả kỳ thi SAT đạt 1100/1600 hoặc 1450/2400 điểm trở lên).  
d) Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS từ 5.5 trở lên hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương đáp ứng quy định của ĐHQGHN.  
e) Học sinh hệ chuyên của các trường THPT chuyên thuộc ĐHQGHN và các trường THPT chuyên được Trường ĐHKHXH&NV phân bổ chỉ tiêu xét tuyển thẳng.  
g) Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của ĐHQGHN đáp ứng quy định của Trường ĐHKHXH&NV (học sinh giỏi quốc gia, học sinh đạt giải cuộc thi KH-KT quốc gia, học sinh khuyết tật đặc biệt nặng,...)  
**2. Phương thức tuyển sinh**

a) Với đối tượng xét tuyển theo kết quả thi THPT năm 2020  
- Xét tuyển kết quả thi THPT năm 2020 theo tổ hợp các môn/bài thi đã công bố của Trường. Điểm trúng tuyển xác định theo từng tổ hợp các bài thi/môn thi xét tuyển.  
- Thí sinh được đăng ký xét tuyển không giới hạn số nguyện vọng, số trường/ngành và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất).  
- Thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả thi, không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký nhưng mỗi thí sinh chỉ trúng tuyển vào một nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký.  
- Điểm xét tuyển của từng tổ hợp xét tuyển là tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 và cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực (nếu có).  
Lưu ý: Thí sinh xét tuyển theo kết quả thi THPT đăng ký nguyện vọng xét tuyển cùng với đăng ký dự thi THPT tại địa phương (tại trường THPT đang học với học sinh tốt nghiệp năm 2020, tại các địa điểm thu hồ sơ thí sinh tự do với học sinh đã tốt nghiệp trước năm 2020), không phải nộp hồ sơ đăng ký về Trường ĐHKHXH&NV.  
b) Với các đối tượng tuyển sinh khác: Trường ĐH KHXH&NV sẽ có hướng dẫn cụ thể sau khi chính thức công bố Đề án tuyển sinh đại học chính quy năm 2020 (dự kiến ngày 15/5/2020).  
**3. Các ngành và tổ hợp xét tuyển**

| **TT** | **Tên ngành/Chương trình đào tạo** | **Mã**  **trường** | **Mã ngành xét tuyển** | **Tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi THPT** | **Chỉ tiêu** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Báo chí | QHX | QHX01 | A01,C00,D01,D04,D78,D83 | 85 |
| 2 | Báo chí \* (CTĐT CLC) | QHX | QHX40 | A01,C00,D01,D78 | 35 |
| 3 | Chính trị học | QHX | QHX02 | A01,C00,D01,D04,D78,D83 | 55 |
| 4 | Công tác xã hội | QHX | QHX03 | A01,C00,D01,D04,D78,D83 | 70 |
| 5 | Đông Nam Á học | QHX | QHX04 | A01,D01,D04,D78,D83 | 40 |
| 6 | Đông phương học | QHX | QHX05 | C00,D01,D04,D78,D83 | 60 |
| 7 | Hàn Quốc học | QHX | QHX26 | A01,C00,D01,D04,D78,D83 | 50 |
| 8 | Hán Nôm | QHX | QHX06 | C00,D01,D04,D78,D83 | 30 |
| 9 | Khoa học quản lý | QHX | QHX07 | A01,C00,D01,D04,D78,D83 | 80 |
| 10 | Khoa học quản lý \* (CTĐT CLC) | QHX | QHX41 | A01,C00,D01,D78 | 35 |
| 11 | Lịch sử | QHX | QHX08 | C00,D01,D04,D78,D83 | 70 |
| 12 | Lưu trữ học | QHX | QHX09 | A01,C00,D01,D04,D78,D83 | 50 |
| 13 | Ngôn ngữ học | QHX | QHX10 | C00,D01,D04,D78,D83 | 70 |
| 14 | Nhân học | QHX | QHX11 | A01,C00,D01,D04,D78,D83 | 50 |
| 15 | Nhật Bản học | QHX | QHX12 | A01,D01,D06,D78 | 50 |
| 16 | Quan hệ công chúng | QHX | QHX13 | C00,D01,D04,D78,D83 | 70 |
| 17 | Quản lý thông tin | QHX | QHX14 | A01,C00,D01,D04,D78,D83 | 55 |
| 18 | Quản lý thông tin \* (CTĐT CLC) | QHX | QHX42 | A01,C00,D01,D78 | 35 |
| 19 | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành | QHX | QHX15 | A01,D01,D78 | 90 |
| 20 | Quản trị khách sạn | QHX | QHX16 | A01,D01,D78 | 75 |
| 21 | Quản trị văn phòng | QHX | QHX17 | A01,C00,D01,D04,D78,D83 | 75 |
| 22 | Quốc tế học | QHX | QHX18 | A01,C00,D01,D04,D78,D83 | 80 |
| 23 | Quốc tế học\* (CTĐT CLC) | QHX | QHX43 | A01,C00,D01,D78 | 30 |
| 24 | Tâm lý học | QHX | QHX19 | A01,C00,D01,D04,D78,D83 | 100 |
| 25 | Thông tin - Thư viện | QHX | QHX20 | A01,C00,D01,D04,D78,D83 | 50 |
| 26 | Tôn giáo học | QHX | QHX21 | A01,C00,D01,D04,D78,D83 | 50 |
| 27 | Triết học | QHX | QHX22 | A01,C00,D01,D04,D78,D83 | 50 |
| 28 | Văn hóa học | QHX | QHX27 | C00,D01,D04,D78,D83 | 50 |
| 29 | Văn học | QHX | QHX23 | C00,D01,D04,D78,D83 | 75 |
| 20 | Việt Nam học | QHX | QHX24 | C00,D01,D04,D78,D83 | 70 |
| 31 | Xã hội học | QHX | QHX25 | A01,C00,D01,D04,D78,D83 | 65 |

**Ghi chú:**  
- (\*) Các chương trình đào tạo chất lượng cao (Báo chí - QHX40, Khoa học quản lý - QHX41, Quản lý thông tin - QHX42, Quốc tế học - QHX43): Thí sinh phải đảm bảo điều kiện môn Ngoại ngữ (tiếng Anh) của kì thi THPT quốc gia năm 2020 đạt tối thiểu điểm 4.0 trở lên (theo thang điểm 10) hoặc có các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế tương đương theo quy định của Bộ GD-ĐT và ĐHQGHN.  
- Môn thi/bài thi các tổ hợp xét tuyển:  
A01 - Toán, Vật Lý, Tiếng Anh; C00 - Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí; D01 - Toán học, Ngữ văn, Tiếng Anh; D04 - Toán học, Ngữ văn, Tiếng Trung; D06 - Toán học, Ngữ văn, Tiếng Nhật;     D78 - Ngữ văn, KHXH, Tiếng Anh; D83 - Ngữ văn, KHXH, Tiếng Trung.  
**4. Một số lưu ý khác**  
- Ngành Đông phương học: Từ năm 2020, ngành Đông phương học gồm có 3 chuyên ngành: Ấn Độ học, Thái Lan học và Trung Quốc học. Sau học kỳ đầu tiên, khoa Đông phương học sẽ thực hiện chia chuyên ngành cho sinh viên năm nhất ngành Đông phương học dựa trên nguyện vọng và kết quả học tập của sinh viên ở học kỳ đầu tiên.  
- Đào tạo cùng lúc hai chương trình đào tạo (bằng kép):  
Sau khi học hết năm thứ nhất, sinh viên chính quy của Trường ĐHKHXH&NV có cơ hội học thêm một ngành thứ hai là một trong các ngành sau:  
+ Ngành Báo chí, ngành Khoa học quản lí, ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, ngành Quản trị văn phòng, ngành Quốc tế học và ngành Tâm lý học của Trường ĐHKHXH&NV.  
+ Ngành Ngôn ngữ Anh, ngành Ngôn ngữ Hàn Quốc, ngành Ngôn ngữ Nhật, ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của Trường Đại học Ngoại ngữ.  
+ Ngành Luật học của Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội.  
Sinh viên hoàn thành chương trình đào tạo của cả hai ngành sẽ được nhận hai bằng cử nhân chính quy.  
**- Quy định về ngoại ngữ:**  
+ Sinh viên các ngành dưới đây bắt buộc phải tích lũy tín chỉ các học phần Tiếng Anh (thuộc khối kiến thức chung trong chương trình đào tạo) để đáp ứng điều kiện được tiếp tục học Tiếng Anh chuyên ngành: Quốc tế học, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị khách sạn, Quản lý thông tin, Việt Nam học.  
+ Sinh viên ngành Hán Nôm bắt buộc phải học ngoại ngữ (thuộc khối kiến thức chung trong chương trình đào tạo) là tiếng Trung.  
+ Sinh viên các chương trình đào tạo chất lượng cao (Báo chí - QHX40, Khoa học quản lý - QHX41, Quản lý thông tin - QHX42, Quốc tế học - QHX43) bắt buộc phải học ngoại ngữ là tiếng Anh.  
- Học phí năm học 2020 – 2021 (dự kiến):  
+ Các chương trình đào tạo chuẩn (trừ ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị khách sạn): 980.000đ/tháng (9.800.000đ/năm), tương đương 270.000đ/tín chỉ.  
+ Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị khách sạn: 1.170.000đ/tháng (11.700.000đ/năm), tương đương 270.000đ/tín chỉ.  
+ Các chương trình đào tạo chất lượng cao (thu học phí tương ứng với chất lượng đào tạo): 3.500.000đ/tháng (35.000.000đ/năm).  
  
LIÊN HỆ HỖ TRỢ VÀ TƯ VẤN TUYỂN SINH:  
- Website: <http://tuyensinh.ussh.edu.vn/>  
- Hotline: 0862.155.299 (Giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần)  
- Email: tuyensinh@ussh.edu.vn  
- Fanpage: <https://www.facebook.com/tuvantuyensinh.ussh/>